

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM DƠI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HS-ST
Ngày 22 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Giang Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thái Hoàng Bo

Ông Nguyễn Ngọc Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Dơi tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoài Hận - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Ngô Trường G (T), sinh năm 1997 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Khóm 2, phường 8, thành phố C, tỉnh C; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Kim N (chết) và bà Võ Thị H; bị cáo chưa có vợ; tiền án: 01 về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 14.11.2018 bị Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xử phạt 09 tháng tù, chấp hành xong hình phạt ngày 30.4.2019, thi hành xong án phí; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xử phạt 01 năm tù và ngày 24/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xử phạt 02 năm tù đều về tội “Trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích. Bị bắt tạm giữ ngày 23.12.2020 đến ngày 01.01.2021 chuyển sang tạm giam. Ngày 28.01.2021 bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đến ngày 17.01.2023 khỏi bệnh và tạm giam cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Đinh Thị Như Y, sinh năm 1995; nơi cư trú: Ấp Tân Khánh, xã T, huyện Đ, tỉnh C (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 18.12.2020, Ngô Trường G điều khiển xe Wave alpha biển kiểm soát 69B1-171.65 chở Trương Cao K Thi từ thành phố Cà Mau đến nhà của Đinh Thị Như Y. Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, G mở tủ nhôm của chị Y lấy túi xách bên trong đựng vàng và Giang lấy 01 chiếc kiềng, 01 chiếc lắc, 04 chiếc nhẫn, 01 sợi dây chuyền đều là vàng 18K bỏ vào túi quần. Sau đó G lấy số vàng trộm được đưa cho T cất giữ.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 35/KL-ĐGTS ngày 28.12.2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đầm Dơi kết luận giá trị tài sản của Đinh Thị Như Y gồm: 01 chiếc kiềng và mặt kiềng vàng 18K trọng lượng 2,8 chỉ; 01 chiếc lắc vàng 18K trọng lượng 2,3 chỉ; 02 chiếc nhẫn vàng 18K trọng lượng 1,1 chỉ; 02 chiếc nhẫn vàng 18K (nhẫn cưới) trọng lượng 0,8 chỉ; dây chuyền và mặt dây chuyền vàng 18K trọng lượng 0,7 chỉ. Tổng giá trị tài sản giám định là 27.427.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo G và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe hiệu Honda, loại Wave alpha, biển kiểm soát 69B1-171.65, 02 yếm xe, 02 bửng xe, 01 mũ bảo hiểm màu đen, 02 chiếc dép quai kẹp màu đen và 01 nón kết màu tím.

Bản Cáo trạng số: 11/CT-VKS ngày 03/3/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi truy tố bị cáo Ngô Trường G về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Trường G mức án từ 02 năm 01 tháng 27 ngày đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết trong vụ án hình sự sơ thẩm số: 12/2021/HS-ST ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả cho bị cáo Ngô Trường G 01 chiếc xe hiệu Honda, loại Wave alpha, biển kiểm soát 69B1-171.65; tịch thu tiêu huỷ 02 yếm xe, 02 bửng xe 01 mũ bảo hiểm màu đen, 02 chiếc dép quai kẹp màu đen và 01 nón kết màu tím.

- Về án phí: Bị cáo Ngô Trường G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo G nói lời sau cùng: Bị cáo gửi lời xin lỗi đến bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đàm Dơi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Ngô Trương G thừa nhận hành vi. Vào khoảng 14 giờ 20 phút ngày 18.12.2020 lợi dụng bị hại mất cảnh giác, bị cáo lén lút lấy 01 chiếc kiềng và mặt kiềng vàng 18k trọng lượng 2,8 chỉ; 01 chiếc lắc vàng 18k trọng lượng 2,3 chỉ; 02 chiếc nhẫn vàng 18k trọng lượng 1,1 chỉ; 02 chiếc nhẫn vàng 18k trọng lượng 0,8 chỉ; dây chuyền và mặt dây chuyền vàng 18k trọng lượng 0,7 chỉ. Tổng tài sản giá trị theo Kết luận định giá số tiền 27.427.000 đồng. Và khi phạm tội bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có tại hồ sơ. Do đó, hành vi chiếm đoạt vàng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định: “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...*”

Từ đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi truy tố bị cáo Ngô Trương G về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo G là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Khi phạm tội bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, là vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, khi phạm tội bị cáo có đủ năng lực hành vi và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Nguyên nhân phạm tội của bị cáo là không muốn lao động mà vẫn muốn được hưởng thụ thành quả lao động của người khác; động cơ và mục đích phạm tội của bị cáo để có tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi vi phạm của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội khi chưa được xoá án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có nhận thân xấu thể hiện. Ngày 23/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xử phạt 01 năm tù. Ngày 24/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xử phạt 02 năm tù đều về tội “Trộm cắp tài sản”.

Từ đó, Hội đồng xét xử có xem xét đầy đủ hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, nhận thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[6] Về tránh nhiệm dân sự: Đã được giải quyết trong vụ án hình sự sơ thẩm số: 12/2021/HS-ST ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau nên không đặt ra xem xét tròn vụ án này.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với 02 yếm xe, 02 bửng xe, 01 mũ bảo hiểm màu đen, 02 chiếc dép quay kẹp màu đen và 01 nón kết màu tím bị cáo không nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe hiệu Honda, loại Wave alpha, biển kiểm soát 69B1-171.65 không phải công cụ phạm tội và bị cáo xin nhận lại nên trả lại cho bị cáo.

[8] *Về án phí*: Bị cáo Ngô Trương G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Trương G (T) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Trương Giang (T) 02 (hai) năm 02 (hai) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Bị cáo đã chấp hành xong.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 02 yếm xe, 02 bửng xe, 01 mũ bảo hiểm màu đen, 02 chiếc dép quay kẹp màu đen và 01 nón kết màu tím.

Trả cho bị cáo Ngô Trương G 01 chiếc xe hiệu Honda, loại Wave alpha, biển kiểm soát 69B1-171.65.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18 tháng 3 năm 2021 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Ngô Trường G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng)

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Ủy ban nhân dân phường 8, thành phố Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.Tòa án Đầm Dơi.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Giang Nam

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 30 ngày 22 tháng 3 năm 2023;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Giang Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Hoàng Bo và ông Nguyễn Ngọc Trường

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 đối với:

Bị cáo: Ngô Trường Giang (Tý), sinh năm 1997

Căn cứ vào Điều 299, Điều 326 và Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. *Về tội danh:* Bị cáo Ngô Trường Giang (Tý) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Kết quả biểu quyết: 03/03.

2. *Về áp dụng điều luật:* Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 03/03.

3. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Ngô Trương Giang (Tý) 02 (hai) năm 02 (hai) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Bị cáo đã chấp hành xong.

Quyết định trả tự do cho bị cáo tại phiên toà nếu bị cáo không bị tam giam về tội phạm khác.

Kết quả biểu quyết: 03/03.

4. *Về các vấn đề khác:*

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 02 yếm xe, 02 bửng xe, 01 mũ bảo hiểm màu đen, 02 chiếc dép quay kẹp màu đen và 01 nón kết màu tím.

Trả cho bị cáo Ngô Trường Giang 01 chiếc xe hiệu Honda, loại Wave alpha, biển kiểm soát 69B1-171.65.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18 tháng 3 năm 2021 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đàm Dơi.

Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Ngô Trường Giang phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng)

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 03/03.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 10 phút, ngày 22 tháng 3 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

